

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Ông Lê Truyền Bình

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Trần Minh Tâm - Thư ký
Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

Huỳnh Quang Phú. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25/12/1985; tại: thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: đường V, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Huỳnh Quang N (chết), và bà Nguyễn Thị Q (sinh năm: 1960, sống).

Tiền án:

- Bản án số 28 ngày 24/5/2004 của Tòa án nhân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

- Bản án số 77 ngày 04/9/2008 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, đã áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS “tái phạm” (bị cáo chưa thực hiện bồi thường cho bị hại nên chưa được xóa án tích).

Tiền sư: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 07/12/2005 bị UBND thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng (Quyết định số 9350).

- Ngày 24/4/2012 bị UBND thành phố Đà Nẵng đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng (Quyết định số 3134).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 25/4/2022, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Văn Nam. Tên gọi khác: Tây Đen; Sinh ngày: 12/8/1984; tại: thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: đường V, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Nguyễn Văn Q (chết), và bà Huỳnh Thị T (sinh năm: 1944). Có vợ là Nguyễn Thị P (sinh năm: 1988); và 02 người con (con lớn sinh năm: 2006, con nhỏ sinh năm: 2015).

Tiền án:

- Bản án số 22 ngày 09/5/2005 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

- Bản án số 92 ngày 22/11/2005 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 22 ngày 09/5/2005, buộc chấp hành 21 tháng tù.

- Bản án số 06 ngày 24/2/2006 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 92 ngày 22/11/2005, buộc phải chấp hành 33 tháng tù.

- Bản án số 51 ngày 12/5/2009 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999.

- Bản án số 72 ngày 22/6/2013 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999, (bị cáo chưa thực hiện bồi thường nên chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Thành G; Sinh năm 1986; Trú tại: đường D, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

2. Ông Lưu Phan L; Sinh năm 1964; Trú tại: đường S, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

3. Ông Phạm Công N, sinh năm 1979; Trú tại: Tổ 25, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

4. Ông Lê Anh V, sinh năm 1980; Trú tại: đường V, phường B, quận H,

thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

5. Ông Phạm Ngọc C, sinh năm 1988; Trú tại: đường S, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Huỳnh Quang T, sinh năm 1981; Trú tại: đường Y, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định nên từ ngày 28/9/2021 đến ngày 14/12/2021, trên địa bàn các quận Hải Châu, Thanh Khê và Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Huỳnh Quang P sử dụng các xe mô tô hiệu Nature, biển số 43H8 - 9789; xe Yamaha Sirius, biển số: 43F1 - 037.16; xe Yamaha Jupiter, biển số 43F1 - 059.33 nhiều lần đi trộm cắp tài sản, bán cho Nguyễn Văn N để lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 11h30' ngày 28/9/2021, P điều khiển xe đến trước nhà số 146 Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 lồng chim kiểu dáng lồng vuông đầu, hình chữ nhật, chất liệu bằng tre, gồm nhiều thanh song, kích thước khoảng 30x30x35cm, màu vàng. Bên trong có 01 con chim Chào Mào, màu đỉnh lân, đuôi xòe mềm của anh Nguyễn Thành G (sinh năm: 1986; trú: đường D, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng). Sau đó, bán cho N lấy 600.000 đồng. Bị cáo N đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Theo Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐG ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS, UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 lồng chim và 01 con chim Chào Mào nêu trên có trị giá 2.767.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 14h30' ngày 10/11/2021, P đến trước nhà anh Lưu Phan L (sinh năm: 1964), tại số 10A Hải Sơn, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 xe đạp thể thao, màu xám của anh N. Sau đó, P bán cho một người đàn ông (chưa xác định lai lịch) ở gần đường Ông Ích Khiêm - Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng lấy 300.000 đồng. Không thu hồi được tài sản.

Theo Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐG ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS, UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 xe đạp thể thao, màu xám nêu trên có trị giá 4.400.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 13h00' ngày 18/11/2021, P đến nhà anh Phạm Công N (sinh năm: 1979), tại đường Đặng Huy Tá (chưa có số nhà), tổ 25, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 tượng hình con Cóc Thiềm Thừ, bằng gỗ xá xị, màu vàng - nâu, nặng 23kg, dài 50cm, cao 30cm. Sau đó, P bán cho N lấy 1.600.000 đồng. N đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Theo Kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS, UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 tượng gỗ hình con Cóc Thiềm Thừ nêu trên có trị giá 10.700.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 18h00' ngày 24/11/2021, P đến nhà anh Lê Anh V (sinh năm: 1980), tại nhà số 124 Hải Hồ, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 tượng hình phật Di Lặc, bằng gỗ gốc cà phê, màu vàng - nâu, nặng 12kg, dài 35cm, cao 55cm, rộng 30cm. Sau đó, P bán cho N lấy 1.500.000 đồng. N đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Theo Kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐG ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS, UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 tượng gỗ hình phật Di Lặc nêu trên có trị giá 3.400.000 đồng.

Lần 5: Khoảng 11h50' ngày 13/12/2021, P đến nhà anh Phạm Ngọc C (sinh năm: 1988), tại số 95 Thanh Sơn, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 tượng hình Đạt Ma, bằng gỗ Pơ mu, màu vàng, cao 60cm, nặng 30kg. Sau đó, P bán cho N lấy 1.500.000 đồng. N đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Theo Kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐĐG ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS, UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 tượng hình Đạt Ma nêu trên có trị giá 14.700.000 đồng.

Lần 6: Khoảng 15h00' ngày 14/12/2021, P đến nhà anh Phạm Công T (sinh năm: 1979), tại tổ 25, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 tượng hình phật Di Lặc, bằng gỗ xá xị, màu vàng - nâu, nặng 18kg, dài 50cm, cao 40cm, rộng 30cm. Sau đó, P bán cho N lấy 1.500.000 đồng. N đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Theo Kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐG ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS, UBND quận Hải Châu, kết luận: 01 tượng hình phật Di Lặc nêu trên có trị giá 6.700.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn N, biết những tài sản trên do P chiếm đoạt của người khác mà có nhưng do giá rẻ nên vẫn mua để trưng bày.

Như vậy, Huỳnh Quang P đã 06 lần trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 42.667.000 đồng, thu lợi bất chính 7.000.000 đồng. Nguyễn Văn N đã 05 lần mua tài sản do P trộm cắp mà có, tổng trị giá tài sản 38.267.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 29/9/2021, P đến nhà anh Nguyễn Tấn L (sinh năm: 1963), tại số 18 Gò Nảy 1, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 tượng gỗ hình Đạt Ma và 01 tượng gỗ hình phật Di Lặc, đem bán cho M (chưa xác định được lai lịch) ở đường Phạm Ngũ Lão, thành phố Đà Nẵng. Hiện nay, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đang thụ lý, do bị hại không cung cấp được thông tin về tài sản nên Hội đồng định giá trong TTHS quận Liên Chiểu chưa có cơ sở định giá. Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra, xử lý.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đĩa DVD-R chứa dữ liệu ghi hình ảnh P trộm cắp ngày 28/9/2021, ngày 10/11/2021, ngày 18/11/2021, ngày 24/11/2021, ngày 13/12/2021 và 14/12/2021.

- Huỳnh Quang T (sinh năm: 1981; trú: Tổ 46, phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng) giao nộp: 01 xe mô tô nhãn hiệu Nature, màu nâu, biển số 43H8 - 9789, số khung: 000369, số máy: 20257420.

- Nguyễn Văn N:

+ 01 tượng hình Đạt Ma bằng gỗ Pơ mu, màu vàng, kích thước khoảng 45x35x75cm, nặng 30kg.

+ 01 tượng gỗ hình con Cóc Thiềm Thừ, bằng gỗ xá xị, màu vàng - nâu, nặng 23kg, dài 50cm, cao 30cm và 01 tượng gỗ hình phật Di lặc, bằng gỗ xá xị, màu vàng - nâu, nặng 18kg, dài 40cm, cao 40cm, rộng 30cm.

+ 01 tượng gỗ hình phật Di Lặc, bằng gỗ gốc café, màu vàng - nâu, nặng 12kg, dài 35cm, cao 55cm, rộng 30cm, đã qua sử dụng.

+ 01 lồng chim kiểu dáng lồng vuông đầu, hình chữ nhật, chất liệu bằng tre, gồm nhiều thanh song, kích thước khoảng 30x30x35cm, màu vàng, bên trong có 01 con chim Chào Mào, màu đỉnh lân.

Xe Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 43F1 - 037.16 và xe Yamaha Jupiter, màu đỏ - đen, biển số 43F1 - 059.33: P mua của người khác để sử dụng, sau đó đã bán lại nhưng không xác định được lai lịch người mua.

Quá trình điều tra, Huỳnh Quang P, Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại cho các bị hại:

+ Phạm Ngọc C: 01 tượng hình Đạt Ma bằng gỗ Pơ mu, màu vàng, kích thước khoảng 45x35x75cm, nặng 30kg.

+ Phạm Công T: 01 tượng gỗ hình con Cóc Thiềm Thừ, bằng gỗ xá xị, màu vàng - nâu, nặng 23kg, dài 50cm, cao 30cm và 01 tượng gỗ hình phật Di lặc, bằng gỗ xá xị, màu vàng - nâu, nặng 18kg, dài 40cm, cao 40cm, rộng 30cm.

+ Lê Anh V: 01 tượng gỗ hình phật Di Lặc, bằng gỗ gốc café, màu vàng - nâu, nặng 12kg, dài 35cm, cao 55cm, rộng 30cm.

+ Nguyễn Thành G: 01 lồng chim kiểu dáng lồng vuông đầu, hình chữ nhật, chất liệu bằng tre, gồm nhiều thanh song, kích thước khoảng 30x30x35cm, màu vàng, bên trong có 01 con chim Chào Mào, màu đỉnh lân.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Nature, màu nâu, biển số 43H8 - 9789 Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu trả lại cho ông Huỳnh Quang T.

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD-R chứa dữ liệu ghi hình ảnh Huỳnh Quang P trộm cắp ngày 28/9/2021, ngày 10/11/2021, ngày 18/11/2021, ngày 24/11/2021, ngày 13/12/2021 và 14/12/2021.

Về dân sự:

- Các bị hại Phạm Ngọc C, Phạm Anh T, Lê Anh V, Nguyễn Thành G đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Bị hại Lưu Phan L yêu cầu bồi thường số tiền: 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 05/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Huỳnh Quang P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g khoản 2, điều 173 Bộ luật hình sự, Nguyễn Văn N về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Quang P từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 3 năm đến 4 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Huỳnh Quang P bồi thường cho bị hại Lưu Phan L: 3.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quy trừ các vật chứng là các đĩa CD nói trên kèm theo hồ sơ vụ án.

- Bị cáo Huỳnh Quang P, Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Các bị hại là ông Phạm Ngọc C, ông Phạm Công T, ông Lê Anh V, ông Nguyễn Thành G vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Lời khai của bị hại phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo. Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì về hình phạt đối với bị cáo.

- Bị hại là ông Lưu Phan L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Lời khai của bị hại phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo. Ông L yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng và không có yêu cầu gì về hình phạt đối với bị cáo.

- Ông Huỳnh Quang T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Lời khai của ông phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo, ông đã được nhận

lại xe mô tô nhãn hiệu Nature, màu nâu, biển số 43H8 – 9789, ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định:

Từ ngày 28/9/2021 đến ngày 14/12/2021, trên địa bàn các quận Hải Châu, Thanh Khê và Liên Chiểu thuộc thành phố Đà Nẵng, bị cáo Huỳnh Quang P đã 06 lần trộm cắp tài sản của các bị hại: Nguyễn Thành G: 01 lồng chim và 01 con chim Chào Mào, trị giá 2.767.000 đồng; Lưu Phan L: 01 xe đạp thể thao, trị giá 4.400.000 đồng; Phạm Công T: 01 tượng gỗ hình cóc Thiềm Thừ, trị giá 10.700.000 đồng và 01 tượng gỗ hình phật Di Lặc, trị giá 6.700.000 đồng; Lê Anh V: 01 tượng gỗ hình phật Di Lặc, trị giá: 3.400.000 đồng; Phạm Ngọc C: 01 tượng gỗ hình Đạt Ma, trị giá 14.700.000 đồng đem bán cho Nguyễn Văn N. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 42.667.000 đồng.

Các hành vi nêu trên của bị cáo P đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do không có nghề nghiệp ổn định, trong khoảng thời gian từ ngày 28/9/2021 đến ngày 14/12/2021, bị cáo đã thực hiện 6 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, lấy tài sản trộm cắp làm nguồn sống chính, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp phạm tội “có tính chất chuyên nghiệp” theo điểm b, Khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. (Bản án số 28 ngày 24/5/2004), bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” (Bản án số 77 ngày 04/9/2008). Bị cáo chưa được xóa án tích do chưa thực hiện bồi thường cho bị hại mà vẫn tiếp tục phạm tội mới. Do đó, lần phạm tội này, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, theo điểm g, Khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn N, biết những tài sản trên do bị cáo P chiếm đoạt của người khác mà có nhưng do giá rẻ nên vẫn mua để trưng bày. Bị cáo N đã mua 05 lần với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 38.267.000 đồng. Bị cáo đã có nhiều tiền án

về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 22/6/2013 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 (Bản án số 72 ngày 22/6/2013), thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Sau khi chấp hành hình phạt chính, bị cáo chưa được xóa án tích do chưa thực hiện bồi thường dân sự mà vẫn tiếp tục phạm tội mới. Do đó, lần phạm tội này, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, theo điểm đ, Khoản 2, Điều 323 Bộ luật hình sự

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Các bị cáo đều đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, đã được giáo dục, răn đe và biết rất rõ hậu quả của hành vi phạm tội nhưng vẫn tiếp tục phạm tội mới. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa DVD-R chứa dữ liệu ghi hình ảnh Huỳnh Quang P trộm cắp ngày 28/9/2021, ngày 10/11/2021, ngày 18/11/2021, ngày 24/11/2021, ngày 13/12/2021 và 14/12/2021. HĐXX xét thấy cần lưu trữ đĩa CD nói trên kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với: 01 tượng hình Đạt Ma bằng gỗ Pơ mu, màu vàng, kích thước khoảng 45x35x75cm, nặng 30kg, 01 tượng gỗ hình con Cóc Thiềm Thừ, bằng gỗ xá xị, màu vàng - nâu, nặng 23kg, dài 50cm, cao 30cm và 01 tượng gỗ hình phật Di lặc, bằng gỗ xá xị, màu vàng - nâu, nặng 18kg, dài 40cm, cao 40cm, rộng 30cm, 01 tượng gỗ hình phật Di Lặc, bằng gỗ gốc café, màu vàng - nâu, nặng 12kg, dài 35cm, cao 55cm, rộng 30cm, 01 lồng chim kiểu dáng lồng vuông đấu, hình chữ nhật, chất liệu bằng tre, gồm nhiều thanh song, kích thước khoảng 30x30x35cm, màu vàng, bên trong có 01 con chim Chào Mào, màu đỉnh lân. Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại cho các bị hại.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Nature, màu nâu, biển số 43H8 - 9789 thuộc sở hữu của ông Huỳnh Quang T cho bị cáo P mượn nhưng không biết việc bị cáo P đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu trả lại cho ông Tín là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Phạm Ngọc C, ông Phạm Công T, ông Lê Anh V, ông Nguyễn Thành G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đề cập giải quyết. Bị hại Lưu Phan L yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng, Yêu cầu của ông L là có căn cứ, cần được chấp

nhận. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo P bồi thường cho ông L số tiền nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Bị cáo P thu lợi bất chính 7.000.000 đồng từ việc bán tài sản do trộm cắp mà có, HĐXX xét thấy cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Đối với Xe Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 43F1 - 037.16 và xe Yamaha Jupiter, màu đỏ - đen, biển số 43F1 - 059.33: bị cáo P mua của người khác để sử dụng, sau đó đã bán lại nhưng không xác định được lai lịch người mua, Cơ quan CSĐT sẽ điều tra xử lý sau.

[9] Ngoài ra, ngày 29/9/2021, bị cáo P khai có đến nhà anh Nguyễn Tân L (sinh năm: 1963), tại số 18 Gò Nảy 1, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, trộm cắp 01 tượng gỗ hình Đạt Ma và 01 tượng gỗ hình phật Di Lặc, đem bán cho M (chưa xác định được lai lịch) ở đường Phạm Ngũ Lão, thành phố Đà Nẵng. Hiện nay, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đang thụ lý, do bị hại không cung cấp được thông tin về tài sản nên Hội đồng định giá trong TTHS quận Liên Chiểu chưa có cơ sở định giá. Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra, xử lý.

[10] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Quang P, Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quang P phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

1. Căn cứ điểm b, g khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quang P 4 (bốn) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 25/4/2022.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 3 (ba) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Quang P phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Lưu Phan L số tiền 3.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án đối với: 01 đĩa DVD-R chứa dữ liệu ghi hình ảnh Huỳnh Quang P trộm cắp ngày 28/9/2021, ngày 10/11/2021, ngày 18/11/2021, ngày 24/11/2021, ngày 13/12/2021 và 14/12/2021.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.000.000 đồng bị cáo Huỳnh Quang P thu lợi bất chính từ việc bán tài sản do trộm cắp mà có.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Quang P phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Thủy